TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 214/2025/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 04 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55 và 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1494/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2024 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông B.Đ.H, sinh năm: 1961; Địa chỉ: 38a/18D NTS, Phường D, quận G, TP. HCM;

- Bà N.T.K.H, sinh năm: 1961; B/189C KPE, TT, BH, Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông B.Đ.H bà N.T.K.H là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 16/1993 ngày 11/02/1993 của Ủy ban nhân dân Phường H, Quận C, TP.HCM.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 14/11/2024 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24/02/2025, ông B.Đ.H bà N.T.K.H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: không có; về tài sản chung: Đương sự khai là không có.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông B.Đ.H bà N.T.K.H thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không có con chung, không có tài sản chung.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông B.Đ.H bà N.T.K.H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 16/1993 ngày 11/02/1993 của Ủy ban nhân dân Phường H, Quận C, TP.HCM hết hiệu lực.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông B.Đ.H bà N.T.K.H được miễn, không phải nộp tiền tạm ứng lệ phí theo thông báo số: 3503/TB-TA ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận G.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Thanh Bửu Tịnh